TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-ST
Ngày: 06-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Truyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nước

Ông Dương Văn Thuỷ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Khoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với:

- *Bị cáo:*Nguyễn Cao B sinh ngày 19/10/1996; tại tỉnh Q.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm M, phường N, thị xã P, tỉnh Trà Q; nơi cư trú: khóm M, phường N, thị xã P, tỉnh Q; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị L sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: xấu; bị cáo bị tạm giữ ngày 01/8/2021 và đến ngày 04/8/2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 31/7/2021 bị cáo Nguyễn Cao B đi nhờ xe của người quen tên Phúc (không rõ họ và địa chỉ) từ thị xã P ra xã N tìm người mua ma tuý

về sử dụng. Khi đến chợ N, bị cáo đi bộ vòng quanh khu vực chợ thì thấy người thanh niên tên Nh (không biết họ và địa chỉ) nên đi lại hỏi *"còn hàng không"* thì Nhuận trả lời *"còn"*, bị cáo lấy 400.000 đồng đưa cho Nh thì Nhuận kêu bị cáo đi lại cây cầu gần quán cà phê Ph thuộc ấp M, xã N đợi. Khoảng 10 phút sau, Nh điều khiển xe mô tô (không rõ hiệu và biển số) đến vứt 01 bịch nhựa dạng hình chữ nhật, bên ngoài có quấn băng keo màu đen xuống đất, bị cáo biết là Nh giao ma tuý, bị cáo nhặt lên và đi bộ đến khu vực cầu số 1, thuộc ấp M, xã N tìm nơi sử dụng ma tuý. Bị cáo đi vào bụi cây, mở bịch nhựa màu đen, bên trong có 02 bịch nhựa (01 bịch lớn và 01 bịch nhỏ), bị cáo lấy một ít ma tuý trong bịch lớn ra sử dụng, phần còn lại cất giấu vào trong túi quần rồi đi bộ về nhà ngủ. Đến trưa ngày 01/8/2021, bị cáo giấu ma tuý còn lại vào trong người rồi điện thoại cho Đỗ Văn T sinh năm 1993, ngụ ấp M, xã N chở đi công việc ở khu vực xã N, thị xã P. Sau đi công việc xong bị cáo hỏi mượn xe mô tô 84F6-6032 của T để đi công việc thì T đồng ý. Sau đó T điều khiển xe chở bị cáo về nhà T để cho bị cáo mượn xe. Khi đang lưu thông trên Hương lộ 81 đoạn thuộc ấp M, xã N thì bị tổ tuần tra Công an thị xã P yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện dưới gót chân trái trên đôi dép màu vàng đen của bị cáo đang mang có 01 bịch nhựa dạng hình chữ nhật được quấn băng keo màu đen, bên trong có 02 bịch nhựa màu trắng dạng hình chữ nhật được hàn kín hai đầu gồm 01 bịch nhựa lớn và 01 bịch nhựa nhỏ có chứa tin thể rắn trong suốt nghi là chất ma tuý nên báo cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và lập biên bản niêm phong.

Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra bị cáo thừa nhận tinh thể rắn được chứa trong 02 bịch nhựa dạng hình chữ nhật mà cơ quan điều tra niêm phong là ma tuý, do bị cáo có nhu cầu sử dụng nên cất giấu để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 468 ngày 03/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q kết luận: mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 02 bịch nhựa được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,5269gam.

Tại Cáo trạng số 45/CT-VKS-HS ngày 03/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo Nguyễn Cao B về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã mô tả và truy tố.

Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Cao B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy trọng lượng ma túy 0,5269gam, loại Methamphetamine; 01 đôi dép màu vàng đen sọc trắng, size 40, dép có in chữ số MLS-980; trả cho bị cáo Nguyễn Cao B 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại cảm ứng, màu đen, màng hình và mặt sau điện điện thoại bị hư hỏng, tình trạng điện thoại không còn hoạt động.

Bị cáo không phát biểu ý kiến tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Cao B tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra thu thập được. Trên cơ sở đánh giá, xem xét toàn diện các chứng cứ có đủ căn cứ để kết luận: vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 01/8/2021 trên đường Hương lộ 81 thuộc ấp M, xã N, thị xã P bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng ma túy 0,5269gam, loại Methamphetamine, số ma túy này bị cáo có được là do mua của một người tên Nh mục đích của bị cáo để sử dụng, do đó bị cáo cất giấu dưới gót chân trái, trên chiếc dép màu vàng đen của bị cáo.

[2] Bị cáo Nguyễn Cao B là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Bị cáo nhận biết việc thực hiện hành vi tàng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,5269gam, do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người; gây mất trật tự an toàn xã hội vì là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo mua ma túy cất giấu để sử dụng. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu vì vào năm 2009 bị đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng. Do đó cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có người thân tham gia cách mạng nên bị cáo được xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích đúng tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quan điểm buộc tội của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với các tình tiết và các tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với Nh và Ph hiện không biết đầy đủ họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được với Nhuận và Phúc. Hội đồng xét xử xét thấy khi nào xác định được đối tượng Nh và Ph, làm rõ hành vi sẽ xem xét, xử lý sau. Riêng Đỗ Văn T không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma tuý nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: trọng lượng ma túy 0,4990gam, loại Methamphetamine là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 đôi dép màu vàng đen sọc trắng, size 40, dép có in chữ số MLS-980 bị cáo sử dụng cất giấu ma tuý. Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu huỷ trọng lượng ma tuý 0,4990 gam và 01 đôi dép; 01 điện thoại di động hiệu Samsung không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Cao B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Duyên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Cao B phạm tội *"Tàng trữ phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Cao B 01 (một) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn phạt tù của bị cáo Nguyễn Cao B được tính từ ngày 01/8/2021.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy trọng lượng ma túy trọng lượng ma túy 0,4990 gam, loại Methamphetamine là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 đôi dép màu vàng đen sọc trắng, size 40, dép có in chữ số MLS-980; trả lại cho bị cáo Nguyễn Cao B 01 điện thoại di động hiệu Samsung, loại cảm ứng, màu đen, màng hình và mặt sau điện điện thoại bị hư hỏng, tình trạng điện thoại không còn hoạt động.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Cao B chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- CA thị xã Duyên Hải;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- UBND xã, phường;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Truyền